RESIDENCE SUPÉRIEURE AU TONKIN
DEPOT LEGAL

GIÁM THỨ MƯỜI HAI. — SỐ THỨ 218

SỐ 80 | 8802

NGÀY THỨ SÁU 11 AVRIL 1924

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

BÁO:

	Báo hàng ngày	Báo hàng ngày và báo hàng tuần	Báo hàng tuần	Báo hàng tuần và báo hàng tháng	Báo hàng tháng	Báo hàng tháng và báo hàng tuần	Báo hàng tháng và báo hàng ngày
Một năm	6$00	6$90	6$50	6$30	6$00	12$00	
Các làng và các công sở	»	8.00	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng	3.00	3.50	3.20	3.20	3.00	3.90	6.00
Ba tháng	1.50	1.75	1.60	1.60	1.50	1.65	3.00
Một tháng	0.50	0.60	0.55	0.55	0.50	0.60	1.00

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LOÃN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 2 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 055 de large

4e page
Une seule insertion. . . . 0 $ 20 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0 $ 18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 80 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

TRẦY HỘI PHỦ-GIẦY

Từ khi bắt đầu sang tháng ba, từ thành-thị đến thôn quê, đâu đâu cũng nô nức về sự trẩy hội Phủ-giầy, mẹ nào con ấy, vợ nào chồng ấy, gạo bị tiền lưng, kéo nhau đi lũ lượt. Ngày nào cũng thế, chuyến nào cũng thế, xe lửa và tàu thủy cũng đầy ắm ắp những người mà xét ra phần nhiều là trẩy hội.

Đến Phủ-giầy lập ra từ bao giờ? trong đến ấy thờ vị thần gì? Vị thần ấy có công dức gì với quốc-dân ta không? Hàng năm đến tháng ba, từ ngày mồng một đến ngày rằm lại mở hội linh-đình to-tát như thế, là mục-đích thế nào? Giá có người đặt câu những người trẩy hội mấy câu hỏi như thế, chắc cũng ít người phúc đáp phân minh được. Vậy thì cái mục-đích của mấy người trẩy hội đó thế nào, ta thử đò xét cái tâm-lý mà tức đạc ra xem.

Có người nói rằng đó là theo cái tục chơi xuân ở nước ta, xưa nay vẫn thế, bước sang năm mới, ăn tết xong rồi, ai ai cũng lo tính về cuộc chơi xuân. Ca rao ta có câu : « Tháng giêng ăn tết ở nhà, tháng hai đi hội, tháng ba hội hè ». Hội Phủ-giầy lại nhằm tiết tháng ba, đương vào lúc chiều xuân êm ái, cảnh xuân tốt tươi, khách du xuân cũng mượn việc trẩy hội cho thỏa cái thú xuân nhật tâm-phương đó thôi; cuộc trẩy hội Phủ-giầy cũng như cuộc đi lễ chùa Hương-tích, lễ đền Sung-sơn, cũng là một cuộc du xuân, chớ chẳng có mục-đích gì khác.

Cứ như thiển-kiến của tôi, thì lời bàn ấy cũng chỉ đúng được một nửa. Nếu chỉ chuyên về một cái mục-đích chơi xuân, thì tháng bảy hội đền Kiếp-bạc, có phải sao tiết xuân đâu, thế mà sao thiện-nam tín-nữ, cũng dộn-dịp tấp-nập, kéo nhau đi lũ lượt kể đến hàng nghìn con người.

Lại có người nói rằng hội đền Kiếp-bạc tháng tám, tuy không phải là tiết chơi xuân, nhưng vì đức Hưng-đạo có công-dức với người Nam, cho nên đến ngày hội ấy, người mình ai cũng nô nức đến chiêm bái, để tỏ tấm lòng qui trọng kính yêu; đó là do cái tình sùng bái anh-hùng, mà ngày hội mới đông người đến kính lễ vậy.

Lời nói ấy cũng hình như đúng, mà xét ra cho kỹ, thì lại cũng có phần chưa đúng. Những người đi đến hội Kiếp-bạc, có phải là vì có cái ý tri sâu-xa, mà không tiếc tồn phí, không tiếc thì giờ, muốn đi đến đó để tỏ tấm lòng sùng bái anh-hùng đâu, tôi dám trả lời rằng không. Những người trẩy hội đó, có một phần ít người nhờ được gia kế phong-lưu, không phải lo đến dưỡng kinh-tế, thì giờ dư-dã, cả năm chỉ tìm chốn mua vui, những cuộc chơi bời, những nơi dinh dám, chính là nơi tụ họp của cái hạng người nhàn cư vô sự trong xã-hội mình. Còn phần nhiều người thì cầu tài, người thì cầu tự, người thì vì trong mình đau yếu mà cầu cho được yên lành, người thì vì trong nhà lúng túng mà cầu cho được thịnh-vượng, nói tóm lại, thì cái mục-đích chung của mấy người đấy, chẳng qua là chỉ tin cậy vào cái pháp lực thiêng liêng của thần thánh để mưu việc lợi ích riêng cho mình. Suy cái lòng mê tín và cái tục thượng quí của người Nam ta, thì không cứ đến đền chùa nào, thờ vị thần gì, hễ cứ tương truyền là đền tối linh, là thần thượng đẳng, thì tự khắc xô nhau đến mà hương hoa cúng lễ, khuya sớm phụng thờ. Kia xem ở các đầu đường đầu phố, ngả ba ngả tư, những cái miếu nho nhỏ, cũng là những cái lều tranh túp là ở các chốn thôn quê, khu vũ chỉ độ 5, 6 thước vuông tây, mà cũng đèn lửa sáng chưng, cũng khói hương nghi ngút, cũng sùng tự một vài vị, cũng sớm sít năm bảy người, cũng chuông trống, cũng cầu thỉnh, khiến cho người ngoại quốc mới bước chân tới đất nầy phải lấy làm lạ tai lạ mắt, không ngờ rằng ở thế-kỷ hai mươi nầy mà ở nước mình còn có những việc ngang chương khó coi như thế!

Kỳ giả cũng đến Phủ-giầy một lần, cũng đã từng mục-kích cái quang cảnh ngày hội ấy trong mấy ngày ấy, không kể những chuyện rước xách hải xướng, cùng là các trò vui khác, khắp trong đền cho đến ngoài sân, chỗ nào cũng tụm năm tụm ba, đua nhau về việc hầu đồng hầu bóng, khăn triều áo ngự, ăn mặc một cách dị kỳ, tiếng nói giọng cười, truyền phán những lời rất quái dản, ông đồng ba cốt, nhảy xuống nhảy lên, diễn ra một tấn hài kịch thật là dở dáng đại hình, một nơi thờ phụng rất tôn nghiêm, mà thành ra một nơi chơi đùa rất nhảm nhí, những người trẩy hội ấy không những là vì lòng mê tín mà gây nên tục xấu ở trong xã-hội, lại còn vì tiết-độc mà đắc tội với quí thần.

Than ôi! Đương buổi người khôn của khó, tranh khéo thì khôn, khuyên nhau ăn mận đề đành, bảo nhau lo công tính việc, còn sợ không ra tiền của, không đủ thì giờ, để lo liệu về đường thực-nghiệp, nữa là quãng tiền bạc phí thì giờ, mà cả ba tháng xuân, chỉ lo tính những cuộc mua vui hão huyền, thì dân tộc Việt-Nam chắc còn phải đứng lâu trong vòng liệt-bại ở buổi thực-nghiệp cạnh-tranh này nữa.

H. T. B.

KỲ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin báo ngài mua báo hỏi có việc gì viết thư đòi hỏi báo-quán, thì cho biết nơi số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quản lý, để cho người làm đỡ vất vả tìm kiếm. Xét các ngài thường hay ký tên thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

MỘT TAY NỮ VÕ-SĨ

Carmen Lucia de la Rosa là một nữ võ-sĩ nước Mexique mới tới San-Francisco. Võ-sĩ có xin phép chánh-phủ đặt cuộc đấu võ. Võ-sĩ còn đương đợi người dịch thủ với mình, nhưng chưa thấy ai cam-đoan tranh đấu cả. Không phải là không có người dám đấu võ với nữ võ sĩ đâu, nhưng chỉ vì ai nấy nghĩ rằng đấu võ với một người đàn-bà mà thua chẳng đáng hổ then lắm ru, mà giả thử được ra nữa thì chẳng hóa ra lại là bất lịch sự lắm.

Người ta nói ở nước Mexique, nữ võ-sĩ đã đánh nhau nhiều cuộc mà có lần nữ võ-sĩ bị vỡ mũi kia đấy. Nhưng mũi chữa khỏi rồi người vẫn xinh lắm. Năm nay Carmen Lucia de la Rosa 21 tuổi, những lúc ăn bận quần áo đi chơi, trông người rất mềm mại yểu điệu, nào ai bảo là một vị nữ võ-sĩ.

Tự do diễn đàn

Dịch hai chữ « agent technique » sở canh-nông ra tiếng ta thế nào là phải?

Trường Cao-đẳng canh-nông mới lập ra từ năm 1917. Ngạch agent technique sở canh-nông mới lập ra từ năm 1920. Ngạch mới mở nên hai chữ agent technique chưa có nghị-định quan trên dịch ra tiếng Nam.

Trước khi xin Chính-phủ ra nghị-định ấy tưởng nên đem bàn cho xác đáng đã để sau này khỏi kẻ nói đi người nói lại. Đem lên báo-chương mà bàn việc đó thật là rờm tai độc-giả vì câu chuyện chỉ can thiệp đến sở canh-nông thôi. Nhưng kể ra cũng là một việc cần trong nước. Đã là việc chung tất nên đem ra trước công chúng mà nghị luận để phân trái phải.

Trong nghị-định của quan Toàn-quyền ngày 1er février 1920 lập ra ngạch agent technique sở canh-nông có nói rằng : Những người agent technique giúp việc có khi thay cho những người Âu-châu các sở Canh-nông trong những việc chuyên môn cùng là tham bàn các công việc xếp đặt, trước tác, thư toán, văn vân...

Ấy những công việc của những người agent technique là thế đấy, bây giờ ta thử tìm cách dịch hai chữ ấy ra tiếng ta thế nào cho đúng.

Trong quyển tự-vị Pha-lang-sa An-nam của cố Khánh và cố Án chữ agent dịch là : kẻ giữ việc, kẻ coi việc, kẻ lo.

Nếu lấy tiếng Nam mà đặt tên thì sợ vừa dài quá vừa không phải lối, vì rằng xưa nay các quan chức đều đặt bằng chữ Hán cả.

Trong quyển tự-điển « dictionnaire Français latin chinois de la langue mandarine » của cụ J. F. M. Génibrel thì dùng tên đức Pháp-hoàng Napoléon III ngụ-làm, chữ agent dịch là : lý sự dịch nhân, quan sự dịch nhân.

Lại trong quyển tự-điển « Đại-Việt quốc-âm Hán tự pháp thích tập thành » của cụ Paul Perny có dùng tên đức Pháp-hoàng Napoléon III ngụ-làm, chữ agent dịch là : lý sự dịch nhân, quan sự dịch nhân.

Lại trong quyển tự-điển « Đại-Việt quốc-âm Hán tự pháp thích tập thành » của cụ J. F. M. Génibrel thì dùng chữ coi, giữ, lo, liệu, về việc gì đều dịch hẳng chữ « biện ».

Vậy thì hai chữ agent technique dịch thế nào cho phải?

Dịch là tham-biện (mới đổi là tham tá) như các ông agent technique **công** chánh mà chánh-phủ trước đã duyệt y có được không?

Xét như nghĩa đen chữ agent, chánh-phủ đã chuẩn y, triều-đình đã công nhận, quốc dân đã quen gọi, thì hai chữ đó tuy dịch không đúng lắm nhưng đã thuận tai rồi.

Kể quen tai thuận miệng mà thôi, chứ xét cho kỹ thì ít chữ dịch được đúng.

Các ông commis dịch là tham-biện cũng không phải. Trong tự-điển Génibrel, commis dịch là thương-biện. Nếu bây giờ thay đi đổi lại mãi cho đúng, tất phải dùng nhiều tên mới. Dùng nhiều tên mới ắt là làm khó khăn cho việc xưng hô và lẫm khi đặt ra những tiếng trái tai. Như vừa mới dịch tạm hai chữ agent technique là cán-sự để phân biệt ông agent technique với ông commis. Chữ cán-sự nghĩa là bàn về việc gì. Chữ agent technique dịch là cán-sự không lấy gì làm đăng lắm. Bảo dịch thế cho khỏi lẫn với các ông commis, thế cũng là phải. Nhưng không lẫn với các ông commis lại lẫn với những ông cán-sự ở nhà quê ta, nhiều làng nhiều tổng có chức cán sự.

Dẫu có lẫn với các ông commis nữa cũng chẳng sao, vì rằng commis và agent technique cùng trong Cao-đẳng ra, lương bổng và quan hàm cũng như nhau cả.

Nếu lẫn với những ông cán-sự ở nhà quê ta thì sinh ra nhiều điều bất tiện. Nhiều tổng lập văn-chỉ thờ đức Khổng-tử có hội tư-văn : hội ấy có một người cán-sự. Phận sự người ấy là mỗi khi cúng tế, phải đi mời, phải chuyên việc cổ bản, nghĩa là chức ấy thật là nhỏ mọn trong hàng hội. Vì thử một ông agent technique, châu tân học cử nhân đứng đầu hội tư-văn kia, khi có tế lễ ai gọi người cán sự mà sai bảo, chắc ông cán-sự chánh-hội cũng chạnh lòng.

Bây giờ muốn phân biệt các ông commis và các ông agent technique tưởng cũng chẳng khó gì : đàng lẽ đặt ra cứ mới thì ta cứ giữ hai chữ cũ « tham-tá » và thêm vào hai chữ « chuyên-môn » thật là tiện và ổn thỏa cả mọ bề.

Ng.-công-Tiểu

L. T. S. — Tiếng « agent technique des I. P. » vì có nghị-định của phủ Toàn-quyền dịch gọi ra tiếng ta là công-chính cán-sự, các ông tông sự về những ngạch ấy muốn xin đổi ra tiếng khác mà có hỏi ý kiến các nhà báo chúng tôi. Chúng tôi thiết nghĩ đổi gọi là công-chính chuyên môn tá-viên thì cũng đúng nghĩa như chữ chuyên-môn cán-sự mà tiếng gọi lại trang trọng, không lẫn với tên các chức khác. Chữ nếu gọi là tham-tá thì đã không đúng nghĩa mà lại lẫn với tên các chức *commis*. Phàm tên gọi cốt nhất là khỏi lẫn với tên người khác ; thí-dụ như cùng trong một sở lục lộ mà ông commis lục lộ đã là ông tham-tá, ông agent technique lục-lộ cũng lại là tham-tá thì chẳng hóa hồn lắm du ? Vậy tưởng các ông agent technique ngạch Công-chính cũng các ngạch khác, Địa-chính, Lâm-chính hay là Nông-chính nếu muốn đổi cái tên gọi chuyên-môn cán-sự thì nên xin đổi gọi là chuyên-môn tá-viên thì hơn chữ cứ gọi là tham-tá theo như ý M. Nguyễn-công-Tiểu ở trong bài đăng trên nầy, thì không đúng chút nào.

Giới thiệu sách mới

PHẬT-GIÁO ĐẠI-QUAN

Bài diễn-thuyết tại hội Tri-tri Hà-nội của ông Phạm-Quỳnh, nhà in Đông-kinh mới xuất bản, một thứ giấy tốt, giá bán mỗi quyển 2 $ 00. một thứ giấy thường giá bán mỗi quyển 0 $ 65, bán tại nhà in Đông-kinh, ở phố hàng Gai số 80.

Trước khi giới-thiệu quyển sách này, hãy xin thuật lời của các bạn đọc báo *Nam-phong* viết thư khuyên ông Phạm-Quỳnh in quyển sách này để công bố ra đời, nói rằng người nước ta theo đạo Phật nhiều mà ít người biết duyên do đạo Phật thế nào, nếu có được quyển sách giảng giải rõ ràng thì cũng không phải là không có ích như trong bài tiểu-dẫn của tác-giả tự để trên đầu sách.

Thật thế, đạo Phật truyền bá sang nước ta kể hơn ngàn năm nay mà sự tích Phật-tổ cũng uyên nguyên, Phật giáo hỗ đề đã được mấy người thông-hội, đến chính những người cả ngày tụng kinh niệm Phật như sư mô ở các chùa chiền cũng vậy ; lời ao ước được một quyển sách nói về đạo Phật thật giảng giải rõ ràng tưởng chẳng những là một các bạn đọc báo *Nam phong* mà chung cho cả người Nam ta đã thành một tên gọi là người bên Thích vậy.

Ấy cái giá-trị quyển sách này chính vì lẽ thế. Một cái tôn-giáo lớn như đạo Phật, thành lập hơn hai ngàn năm rồi, bành trướng khắp cả một châu Á, những vi-ngôn đại-nghĩa kể có hàng thiên kinh vạn quyển mà bao quát trong một quyển sách nhỏ 1/7 trang giấy, một phần kể cái sự tích Phật-tổ, một phần giải cái uyên nguyên Phật giáo đều được minh tường gẫy gọn, không úi lậu, không sai ngoa, thì ai dám bảo là một quyển sách không có ích.

Quyển sách này thật giúp được cho những nhà học-vấn nghiên-cứu về đạo Phật, những dân theo đạo Phật biết rõ nguồn gốc giáo-lý của đạo mình đã cổ nhiên rồi, mà ở xã-hội ta bây giờ thì quyển sách này lại được một cái công-dụng lớn nữa là làm mất liều thuốc tỉnh não cho các đấng thượng-lưu biết nhận định cái chức-vụ của mình là trước gây dựng cho nhân-cách mình được hoàn toàn, sau dìu dắt cho quốc-dân mình được tấn tới, theo giáo-lý Phật « Tự giác nhi giác tha ». Ấy chính cái khổ-tâm của tác-giả soạn nên quyển sách này cũng vì một cái thâm-ý đó.

Ta cũng xin nói lời tác-giả mà lấy làm một câu giới-thiệu thành thiết với quốc-dân ta quyển sách này. Cuối cùng quyển sách, tác-giả có kết mấy câu rằng : « Tôi xin ước ao rằng những người có chí trong nước ta, những khi đêm khuya thanh vắng, một bóng một mình, ngồi mà ngẫm nghĩ đến hậu-vận nước nhà, đến giống nòi Hồng-Lạc, cũng nên khởi bỏ-đề tâm, phát bồ-đề nguyện, tự mình thề với mình rằng : « Hễ bao giờ trong đất Việt-Nam này còn có một người dân ngu si đốt nát, cực khổ lầm than thì ta đây dẫu thông-minh sáng suốt, phú qui giàu sang đến đâu đi nữa, cũng chưa lấy thế làm mãn nguyện, ta còn muốn đem chút tài bèn trí mọn mà dìu dắt cho đồng-bào ta chóng bước lên đường văn-minh tiến-hóa, cho theo kịp bằng người ! »

D. B. T.

CÁC NƯỚC GANH NHAU ĐÓNG TÀU NGẦM

Trong cuộc hội-nghị Washington mới rồi, liệt-cường chỉ chế ban các thứ tàu chiến-đấu mà thôi, chứ không nói gì đến tiềm-hải-đĩnh là một thứ tàu phòng ngữ.

Vì vậy ít lâu nay, các nước có ý ganh nhau đóng tàu ngầm thực to. Nước Anh thì mới đóng tàu « XI », lớn chìm được 3.000 tấn. Nước Hoa-kỳ cũng đinh đóng ba cái tuần-dương tiềm-hải-đĩnh chưa định là bao nhiêu tấn nhưng chắc là to hơn cả các tàu ngầm xưa nay. Cứ xem như tàu « V » còn được 2.520 tấn, thì biết tàu đóng sau này to hơn tàu XI của nước Anh nhẩu.

Một nhà chế tạo nước Đức có vẽ kiểu một chiếc tuần-dương tiềm-hải-đĩnh 7.000 tấn và cam đoan xin đóng được tàu ấy. Nhưng trong hòa-nghị Versailles cấm nước Đức không được đóng tàu ngầm, nên tàu ấy người Đức không được đóng.

Tàu ngầm Hoa-kỳ có thể vùng vẫy trong vòng 5.000 dặm. Tàu ngầm XI nước Anh vùng vẫy được 6.000 dặm.

Tàu ngầm nước Pháp mới có đến 1.500 tấn là cùng, nhưng trong chương trình của nghị-viện ưng chuẩn cũng có dự tính đóng hai chiếc tuần-dương tiềm-hải-đĩnh là 3000 tấn.

Chuyện Xiêm-la

Một cậu học-sinh Xiêm

Tôi còn nhớ tôi quen được cậu ta vào một buổi chiều thứ bảy ở trong một tiệm cà-phê kia có những khách sang-trọng lai vãng nhiều. Tôi đương ngồi một mình một bàn, cần điếu thuốc sì-gà, cái mặt trên tờ *Trung Bắc Tân Văn* ngắt xa ngắt gần. Ngoài cửa tiếng giầy ra vào nhộn-nhịp, chốc chốc lại có những tiếng gọi bồi và những tiếng thìa đụng cốc và đĩa đụng bàn. Lúc ấy, thiệt tình tôi định muốn nghỉ đôi việc, nhưng mắc nỗi tại tôi bị quấy nhiễu như thế, nên chỉ ra đáng nghỉ-ngơi mà nghỉ không ra. Con trí tôi đương còn quanh-quẩn với mấy tiếng ồ-hô ấy, bỗng nhiên tôi thấy một cái p'an-nùng (1) bằng lụa đỏ của một người Xiêm nào đó đứng chẳng xa chỗ tôi ngồi. Người bận cái p'an-nùng ấy đứng đấy đã đến 5, 6 phút đồng hồ, trong một khoảng thì giờ lâu dài như thế tôi vẫn ngó thấy cái p'an-nùng lụa đỏ, nhưng tôi không chịu ngửng đầu lên mà xem người ấy là ai, có quen thuộc với tôi không. Quen thuộc với tôi ư? Quyết rằng không. Nếu quen sao không lại vỗ vai tôi, sao không lên tiếng gọi tôi mà lại đứng ngay như gỗ thế, chẳng sợ trăm mắt ngó vào mình ru? Chuông đồng hồ trên tường đánh tám tiếng, đèn điện chớp. Ở Bangkok, cứ đến tám giờ tối thì sở điện tắt hết những đèn trong tỉnh, rồi lại mở ngay ra; cách ấy dùng để cho dân biết giờ đúng mà vặn lại đồng-hồ nhanh hay chậm của mình. Tiếng đầy ghế, tiếng xô bàn, tiếng giầy đi ra cửa, với-vàng và rầm-rập; tám giờ khách đi vào các nhà chiếu-ảnh — cái thú riêng của phần nhiều người Xiêm trong tối thứ bảy. Cái p'an-nùng kia vẫn trơ trơ đấy, mắt tôi vẫn ngó không ngừng. Ký thay! ai mà kỳ như vậy! Xe ô-tô rống còi, xe nựa rống chuông, xe tay quát inh-ỏi, tám giờ đã qua rồi, ai ai cũng coi chiếu-ảnh cả mà ai còn đứng đấy, đứng kể mãi bên cạnh tôi đây! Cập bàn chân bò trong đôi giầy xinh-xẻo kia chẳng sợ đứng lâu mà không tê ru? Tôi sắp sửa ngửng đầu lên mà xem thì đã có người bồi t ong-tả bước lại. Tôi bèn nhìn cái chén cà-phê mà tôi uống từ bao nãy thì mới nhớ ra rằng đã cạn rồi. Tôi ngửng lên mà bảo người bồi tính xem tôi phải giả bao nhiêu tiền. Lúc tôi đương nói thì tôi liếc mắt ngó người Xiêm kia. Tôi không quen mà làm sao lại tâm-tìm cười với tôi? Tôi giả tiền cho người bồi xong thì thì thấy người Xiêm ấy bước lại mà chào tôi bằng tiếng Pháp : « Bonsoir Monsieur ». Tôi đứng dậy, chào lại, bắt tay và mời ngồi. Người đương còn trẻ lắm, ăn-mặc chỉnh đốn, cách-điệu ra con nhà tử-tế, cặp mắt sáng quắc có vẻ thông-minh, nói tiếng Pháp thông-thuộc lắm — tôi tưởng học Pháp-văn cũng đã nhiều năm , cách nói khoan-thai ra người đứng-đắn. Nói khoan-thai là tỏ ra đứng-đắn hay là có ăm-sự gì riêng tây; hay là phường đầu trộm đuôi cướp đời lốt đi lừa người — phường này ở nước Xiêm chẳng hiếm chi, có chuyện xảy ra luôn luôn — hay là vào nhà cà-phê định đợi tình nhân, nhưng một mình e nỗi bơ vơ trong cái buồng mông mênh hẩu như vắng vẻ ấy và sợ thì giờ chạy chậm-chạp nên muốn cho người ta không nghi hoặc điều gì đến mình và muốn cho khuây-khoa lòng chờ đợi nóng-nảy mà cố ý làm quen với tôi trong khoảng thì giờ éo-le ấy ở cnỗ oái-oăm ấy. Tôi vừa nghĩ lại vừa lắng tai nghe người Xiêm ấy nói : « Tôi được nghe một « vài ngư ri anh em bạn nói chuyện

(1) Một thứ vay có đuôi của người Xiêm, người Cao-miên và người Lào.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

« đến ngài và được một vài lần trông « thấy ngài.... ý tôi đã lâu muốn làm « quen với ngài .. tối hôm nay, cơ- « hội đưa đẩy tôi bước chân vào đây, « được gặp ngài nên chẳng ái-ngại « chi cái điều.... » Người ấy nói đến đấy thì ngừng-ngừng, hai tai hưng hưng đỏ, cặp mắt muốn tránh mắt tôi. Tôi hiểu rằng vì thẹn cái điều không có sỉ đưa đến làm quen với tôi mà lại đến một cách đường đột thế, tôi bèn đỡ lời — theo phép lịch sự : « Tôi là một kẻ xa đến chưa « được bao lâu, tấm lòng vẫn thường « mong được biết nhiều người qui- « quốc để cho rộng con đường tôi « học-hành những điều mới lạ ở đây « mà tôi chưa từng biết. Nay tình cờ « gặp tiên-sinh đến chỗ này, tôi được « cùng tiên-sinh chuyện-trò, thiệt là « hân hạnh cho tôi quá. » Hai chúng tôi nói chuyện cũng lâu. Người Xiêm này là con một ông quan ba (capitaine) có đanh-giá, chưa có vợ và đương còn là một cậu học-sinh ở trường nhà nước Xiêm. Cậu có làm nhiều sách tiểu-thuyết chữ Xiêm và lại trợ-bút một tờ nhật-trình chữ Xiêm nữa. Bọn thiếu-niên — sau này tôi mới rõ — mến văn cậu, tấm. Cậu nói chuyện với tôi thì thay đổi lắm giọng ; lúc khoan-thai, lúc hăng-hái mà chẳng có chừng-mực gì cả. Câu chuyện đương chỗ bình thường thốt nhiên cậu cất cao giọng và dùng toàn những lời hùng lồn ; câu chuyện đến chỗ người nghe thích nghe cho minh-bạch, cậu lại cứ nghiêm-nhiên thong thả mà nói ra cách nhận-ngừng. Tôi trông theo mặt cậu, tôi mới nhận ra rằng cậu có một cái tính kỳ khôi, đáng nên cười vậy mà chẳng đúng nên cười ghét. Hễ khi nào có người nào vào hay là có người nào nghe cậu nói với tôi thì bắt cứ vào quãng chuyện nào cậu cũng nói cao giọng lên hoặc để cho người phải lòng tai nghe hay hoặc để cho người phải nhận rằng cậu biết được tiếng Pnap. Cậu phô bày một cách trẻ con lấy cũng comique cái tính riêng, Pnap-văn ở Xiêm là thật là hiếm và thiệt là quí. Một người Xiêm biết được Pnáp-văn bàn bè thường nể, chẳng luận biết nhiều biết ít, hễ đã gọi nói được câu chuyện, viết được bức thư, đã kể là có tài hơn chúng. Hỏi hết cả những bọn học-sinh Xiêm, tưởng không ai là không ưa Pnap-văn. Nhưng vì các nhà buôn bán, các chỗ làm việc để cho nấy được đồng tiền, hết thảy đều dạng Anh văn mà vì các nhà có con thương muốn cho chúng kiếm được đồng tiền, cho đi học là trước học Xiêm-văn, sau học Anh-văn, học vừa mau và vừa dễ, nên chi Anh-văn ở đây nhiều người biết mà coi là thường và Pnáp-văn thì ít người biết mà gọi là văn hay, văn khó. Như thế cái địa-vị của Pnap-văn ở đất Xiêm thì nếu như không có, nhưng mà ở lòng người Xiêm thì thiệt là to tát. Cậu học-sinh Xiêm đánh que điểm chăm thuốc lá, lửa loe trước mắt tôi ; tôi nhìn vào cậu. Cậu đương lẻ mắt ngó một người con gái Xiêm đẹp để kéo gẻ để ngồi ở ban đàng kia. Tình-nhân mà cậu đợi từ ban nãy phải chăng ? Không phải.

(*Còn nữa*) Đỗ-duy-Nhạc

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris, ngày 9 Avril 1924

Tờ trình của các nhà g ám-định

Các nhà g ám-định đã nộp tờ trình cho hội-đồng Bồi-thường.

Trong bản tờ trình của đại-tướng Dawes có nói nước Đức có thể ấn định được cái gia tiền tế của mình, chỉ hạn đến được số chi thu thì-hành được các điều khoản trong hòa ng.ị. Song các nhà g ám-định có ban nên cho nước Đức tr ả-hoãn về một phần trai khoản trong ít lâu, rồi sau nước Đức mọ m ột trai khoản là 80 i triệu marks kim-tệ, thì có thể nộp tiền được 4 năm năm thứ nhất là 1 0.0, năm thứ nhì là 1.450, năm thứ ba là 2.000, năm thứ tư là 2 500 triệu. Về sau số tiền nộp năng năm sẽ tăng lên. Cái đọc quyền nấu rượu, tiền thuế thuốc lá, rượu bia, đương ấn, sẽ dùng làm của bảo-chứng để phát hành trái đơn lấy năm nghìn triệu.

Việc cốt yếu là lập một nhà ngân-hàng phát hành kim tệ, do người nước Đức, người các nước Đồng-minh và người các nước trung-lập quản-lý. Mỗi khi có điều gì trái phép, các nước Đồng-minh có quyền trừng phạt ngay.

Trong bản tờ trình thứ hai thì nước số tiền của người Đức để ở ngoại-quốc độ 8.000 triệu marks kim-tệ là ít.

Paris, ngày 10 Avril 1924

Việc nước Thổ

Chánh-phủ có nghị cấm các biểu-hiệu tôn g áo về các trường học, thì 32 trường học đóng cửa, và 34.000 học sinh bị đuổi

Quan Baudoin trở lại

Tin Marseille Quan Baudoin, nguyên quyền Toàn-quyền Đông pháp đã đáp tàu *Amboise* sang Viễn đông, M. George Barthelémi cũng đi chuyến tàu ấy.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 10 Avril 1924

Tại thứ-dân nghị-viện

Cứ theo như hẳn luật mới thì số thứ dân nghị-viện ở Paris kém đi ba vị mà số nghị-viện ở ngoại châu thành tăng lên năm vị.

Việc trong hạt t-ú-b'nh

Khám xét ở các hội quốc dân ở Bochum có bắt được bốn người hội-viên về hội *Schlageter*, và bắt được các sổ hội-viên, và các giấy má về việc bình. Xét các giấy má ấy lại biết rằng có 61 người hội viên hội *Schlageter* tự nguyện theo việc quân trong các đ i quân bị-ban để luyện tập về việc bình.

Hội-đồng Giám-định

Sáng hôm nay, hội-đồng Giám-định đã g ao tr ình cho hội-đồng Bồi thường. Bản tờ trình thứ nhất nói về cái phương sách nên thi-hành để trù tính cho cân cân chi-thu nước Đức được thăng-bằng, và ấn-định cái giá tiền tệ nước Đức. Bản tờ trình thứ hai tính cái số tiền của nước Đức để ở ngoại-nước. Nhân dịp ấy ông hội-trưởng hội-đồng lời thưởng đọc diễn-văn có nói : Hội-đồng chúng tôi đây là một cái tòa án, chỉ biết một bên là kẻ có nợ, một bên là kẻ chịu nợ, chứ không kể người thắng trận, và người bị trận. Hội-đồng đem lòng thành-thực mà giúp đỡ vào việc khôi-phục cuộc hòa-bình cho thế-giới.

Trong bản tờ trình thứ nhất có nói Nước Đức có thể khô-p ục lại và trả được nợ. Dân nước Đức nên đóng góp một p ần phải-chăng cho Đồng-minh. Sự hòa xa nước Đức nên p ải thanh trai đơn lấy 11 nghìn triệu, và các nhà kỹ-nghệ nên phát-hành trai-đơn lấy 20 nghìn triệu.

Trong bản tờ trình thứ hai, có ước-đạc số tiền của nước Đức kỳ ở ngoại-quốc được 8 ng ìn triệu.

Tin Trung-hoa

Ngày 1er Avril 1924

Việc Trung Nga thiết lộ

Vương-chánh-Đình đánh giá thép thông cáo cho các tỉnh biết đâu đuôi việc Trung Nga g ao-thiệp và các việc mình đã thỏa nghị với ủy-viên Nga ; Tôn-bảo-Kỳ cũng đánh giây thép kể ba khoản chánh-phủ Trung-hoa tranh luận cho các tỉnh biết.

Quốc-vụ viện lấy rằng Vương-chánh-Đình không phụng mệnh chánh phủ, dám thiệt l ên kỳ điều ước, xin chiếu theo việc Sông-Hậu nhà Thanh thiện liệu kỳ tờ hòa ước Y lê với nước Nga mà làm tội, Tạo-Côn bắt chức Vương, cử Cố-duy-Quân thay chức đốc biện Trung Nga thiết lộ.

Tối ngày 20 mars, Cố-duy-Quân đến thăm ủy viên Nga, thương nghị đến 12 giờ đêm, ủy viên Nga nhất định không nghe, Cố bắt đắc dĩ phải về.

Cố duy Quân đem các khoản điều ước của Vương-chánh-Đình khởi thảo đánh giây thép cho Lý gia-Ngao. và giữa Lý chuyển đạt cho chánh-phủ Nga.

Ngày 21 mars. Cố-duy-Quân lại hội n.hị với ủy viên Nga, bác bỏ các khoản thảo nghị của Vương-chánh Đình.

Nước Nga đóng thêm binh ở phía đong bắc

Vương-chánh-Xuân đánh giây thép về Bảo-kinh rằng nước Nga đóng thêm binh ở phía đông-bắc, nhưn thế ngoại biên rất là nguy cấp. Chánh-phủ Bắc-kinh nó. cong-sư Nga, công-sư Nga giả nhơn rằng v.ệc ấy là tiếng đồn phao, thật không có như thế.

Lưu-lôn-Hậu xin từ chức

Lưu-ton-tiệu bắ. binh với Dương-Sâm, đánh giây tmép về Bắc-kinh xin từ chức.

Tin Bắc-kinh

Nội-các định-nghị cử Trương-thiệu-Tăng lam tây-bắc-bi-n phòng đốc biện. Tiết-chi-Hanh làm Tuy-v.ễn đô-thống, Trương-nhữ-Đồng lam cảnh-sat đội tổng-giám.

Việc kim phật lang

Cố-duy-Quân và Vương-khắc-Mẫn họp nghị v.ệc kim-phật-lăng, định giao cho nội-các hội nghị một lần sau cùng về các phương-pháp trù-biện.

Dương-hy-Mẫn mộ binh

Dương-hi-Mẫn (Vân - nam - quân tổng-tư-lệnh) sai người đi mộ binh ở các hạ Bắc-giang, hiện đã được 30 0 người, đi đường xe lửa Việt-Hán về Quảng-đông để thao luyện.

Trần-quỳnh-Minh sai người đón Lâm-Hổ

Lâm-Hổ đời Sơn-đầu ra Thượng-hải, đã gần hai tháng ; đã mấy lần Giang-tô bàn mưu kế đánh Quảng-đông với Tê-nhiếp-Nguyên. Trần-quỳnh-Minh được tin Lâm đã về Thượng - hải, sai Đặng-bá-Vi ra Thượng-hải đón Lâm về Sơn-đầu.

Tôn-Văn lại giục Hứa sùng-Trí về Quảng-đông

Hứa-sùng-Trí đã nhận lời về Quảng-đông, nhưng vẫn còn khiếc-đ ên chưa khở-hành. Tôn-văn lấy rằng việc quân ở mặt nam cũng phải giải quyết cho mau, ngày 21 Avril đã đánh giây-thép giục Hứa phải mau về Quảng-đông.

Việc thất hòa tại điện Càn-thành

Trong một số trước bản-báo đã đăng bức điện tín riêng về việc phát hỏa tại điện Can-thành, nhưng vì hãy Càn thành trong đặc-điện biến không rõ mà hóa ra Cân-chánh. Nay lại tiếp được tin nói rõ hơn về việc thất hỏa ấy như sau này :

Hồi 2 giờ rưỡi chiều hôm 4 avril là khi gió bắc thổi mạnh, trời vẫn tanh rào, bỗng thấy một vạt khói đen phủ tối góc trời, tiếng nổ đì đùng ở trong phía bắc Khan-thành thiên-hạ ở chu thành trông thấy thế bảo nhau có đám cháy to, người thì nói non nay, người thì nói chốn kia, liền độ thì kèn cứu hỏa của các trại binh tới, rồi tức thì thấy bốn năm đội binh, lính tây, lính tập, ở Mang-ca, ở bọn lầu chở đ cứu hỏa chạy thẳng vào nội, vào khỏi cửa thì lấp tực đóng lại, cả tam cửa thảy có lính tây và súng đại-bác trấn giữ không cho ai vào, được hơn một giờ thì khói lửa đều tắt, nói ra mới biết là điện Can-thành tuất hỏa, nhưng chẳng phải là sự sơ xuất bởi người canh giữ, mà lại bởi một người thợ mang nhỡ tay mà bị tuất hỏa.

Sở là điện ấy mấy lâu nay đang sửa lại, ở trên mai đ ện có dụng một cái gia tế bằng tranh để che kín mà lam, thì những người thợ lem mang lấy dầu rồi đem lên trên mai điện mà nấu để đỡ trang lòng máng cho khỏi dột. Một người thợ cuống may để lửa cháy bùng lên, lại gặp cơn gió bắc thổi mạnh, bắt cái gia tế mà cháy, rồi cháy lây đến mái điện, nên mới có mạnh cảnh tượng kinh thiên động địa như thế. Nhưng sở-đ mà cứu mười phần được bảy là nhờ mấy đội lính tây sẵn súng đồ vật cứu hỏa lại hết sức cứu cấp thì lửa mới cháng tắt, nhưng tổn hại cũng đến quá hơn vài mươi vạn bạc.

Khi đang cháy thì Hoàng-thượng ngự thanh-m nh vàng, có quan K.ám-sứ thân hành đến trong nom việc cứu hỏa.

Sự công tác tu bổ ở điện ấy hiện nay vẫn tiếp tục làm luôn, vì những tài liệu cũng sẵn con, dùng được cái gì tốt dung, tương tiếc thì tu bổ hoàn toàn ý cựu. Còn như cái tội người thợ vô ý mà đ cung đến phải thất hỏa như thế thì chưa nay lễ xử trí ra thế nao. Ấy cũng một sự vô ý sơ phòng mà nên nỗi kinh không may !

Cuộc thi thơ

Của Nam-ky-Quốc âm-tự

MMCLXXXIX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu mạo tô nên vẻ Lạc-Hồng.
Hun đúc danh-nhân bao thuở trước,
Phụng thờ nhang khói một lòng chung
Mảnh bia tiến-sĩ mau rêu biếc,
Tùng gác khuê-văn bóng nguyệt trong
Phong vũ gặp thời Âu Mỹ mới,
Cung tường còn vững với non sông.

MMCXC

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Vua Lý làm nên trải mấy công.
Văn-miếu uy-nghi trong trấn Bắc,
Tinh-anh nức tiếng khắp kinh Đông.
Khói hương vẫn ngát mùi Thù Tử,
Mưa nắng nào phải vẻ Lạc-Hồng.
Sẵn sóc hỏi ai từ bấy nhi,
Lưu truyền vạn đại hậu nhân trông.

Triệu-kim-Quý
Rue du Phố-nghé, Tuyên quang

MMCXCI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu mạo còn nguyên chốn Nhị Nùng.
Chín nhận cao bền cơ chỉ cũ,
Tắc thành ghi nhớ khói hương xông.
Kia bia thuở trước in khoa giáp,
Nọ cảnh ngày nay ở Á-đông.
Thế-giáo tuy rằng hồi biến cải,
Bao giờ đạo Khổng vẫn tôn sùng.

Nguyễn-Tâm, Qui nhơn

MMCXCII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu là đây có phải không ?
Trải Lý, Trần, Lê nền nếp cũ,
Khắp Trung, Nam, Bắc kinh thờ chung.
Nắng mưa mấy độ trơ gò đống.
Cỏ-miếu y-nguyên vững cột đồng.
Gặp buổi văn-minh nên cố gắng.
Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long.

Nguyễn-Ngọc
Rue Châu-cầu, Phủ-lý

MMCXCIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn vẫn còn đây có phải không ?
Đỉnh tế Lý truyền nền cũ lại,
Giáp khoa Lê tác đấu thơm chung.
Mưa Âu lai láng trời Nam Bắc.
Vách Khổng cho vơ đất Nhị Nùng.
Kia tượng kia bia kìa miếu vũ.
Ai là vệ đạo thử qua trông.

Nguyễn-thi Tân
59, Rue de Hà-trung, Hanoi

MMCXCIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Hỏi bạn thoa-quần có biết không ?
Văn sáng sáu kinh nhuần nước Tử,
Miếu cao muôn nghìn ngất non Nùng.
Tài trai hẳn nhờ công vua Lý,
Phận gái chưa quên sử giống Hồng.
Áo gấm bảnh bao trên cột ngựa,
Sẵn gương khoa giáp để soi chung.

Đặng-thi-Thiện
Trợ-giáo trường Kỹ nghệ, Haroi

MMCXCV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Cỏ-miếu xa xa đỏi bóng hồng.
Thành vũ tiếng huyên tuy gió vắng,
Hòn bia nét chữ chửa rêu phong.
Mấy dòng nước Nhị dòng sông Tử,
Một giải non Nùng giải núi Đông.
Chen ăng phồn-hoa ai nấy nẩy,
Nhìn phong-cảnh cũ cảm hoài không ?

Phú Giang
111, Route de Huế, Hanoi

Cải chính

Bài thơ số MMCLXXXII của M. Lê-đại Thanh đăng ở kỳ báo hôm qua về bốn câu chối có lầm lẫn mấy chữ, vậy xin cải chính như sau này :

Trải bao thế-sự cuộng còn tồ,
Nghành lại nho-phong đạo chẳng cùng.
Còn gác Khuê-văn còn Khổng-giáo,
Con con cnau chau vẫn tôn sùng.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 20 độ
15 giờ 23 độ

Lịch ngày mai

Dương-lịch

Thứ bảy 12 Avril 1924
8 Jules

Âm-lịch

Mồng 9 tháng ba, năm Giáp-tí

Ngày Tân dậu
Hành Mộc Sao Liễu, T ực Chấp
KỴ Tác-tương Hội-hôn.
NGHI Tế-tự, Mộc dục. Lost-đạo.
Tu trai, Tiến nhân, Trì-bệnh
Hội hợp tăng Đàm (Tây tựu, Hà-đông)

Giá bạc. — Kể từ ngày 11 Avril 1924, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 8 50.

Thị giá quốc-trái. — *Ngày 11 avril 1924* 3 /. không thay đổi. — 3 /. Thứ hoàn vốn dân 65.25. 4 /. 1917 59 65 (?). 4 / 1918 58.60. — 5 /. 1915-1916 69.70. 5 /. 1920 87.65. — 6 /. 1920 83 2.

Tin tàu. — Tàu *Amiral Nielly* khởi hành ở Tourane ngày 11 avril 1924 hồi 8 giờ sáng tới Haiphong buổi sáng ngày 12 avr l.

Tàu *Paul Lecat* tới Saigon ngày 15 avril.

Hội-đồng bảo-hộ. — Hội-đồng bảo-hộ chứng cuối tháng này thì họp, do quan Thống-sứ Monguillot chủ tọa.

Cầu sông Cái. — Cầu sông cái sửa rộng, nay đã gần xong rồi, không ai ngờ là được chóng như thế, có lẽ đến đầu tháng năm tây này hoàn thành mà quan Toàn-quyền có thể đến chủ lễ hoàn thành trước khi ngài sang Nhật.

Các kỳ thi năm nay. — Các kỳ thi ở Bắc Trung Nam tam kỳ và Cao-mên vụ năm nay định như sau này :

Các văn-bằng Tây

1°) Bằng Cao-đẳng tiểu học Tây (Brevet d'enseignement primaire supérieur).

Hanoi, Huế 12 mai 1924
Saigon, Pnom-penh 12 juin 1924

Các đơn xin ứng thí phải để đến các phòng Học-chính (bureau de l'Enseignement) ở các phủ Thống-sứ, Khâm-sứ, Thống-đốc ; tại Hanoi và Huế nhận cho đến 2 mai 1924 là hết hạn, tại Saigon và Pnom-penh thì nhận cho đến ngày 2 juin 1924 là cùng.

2°) Bằng tiểu-học (Brevet Elémentaire).

Hanoi 2 juin 1924
Saigon, Pnom-penh 3 juillet 1924

Các đơn xin ứng thí phải để đến các phòng Học-chính ở các phủ Thống-sứ, Khâm-sứ, Thống-đốc ; tại Hanoi nhận đến ngày 17 mai 1924 là cùng và Saigon, Pnom-penh thì nhận đến 17 juin là cùng.

Bằng tiểu-học Cao-đẳng (Brevet supérieur).

Hanoi 12 juin 1924
Saigon 10 juillet 1924

Các đơn xin ứng thí phải để đến phòng Học-chính phủ Thống-sứ Hanoi nhận cho đến ngày 27 mai và phủ Thống-đốc Saigon nhận cho đến ngày 24 juin là cùng

4°) Bằng tú tài Tây (Baccalauréat).

Tại tại Hanoi và ở Saigon thì chỉ thi viết, 5 juin.

Các đơn xin ứng thí phải để đến nhà Học-chính Đông-pnáp, tòa thứ nhất (Direction de l'Instruction Publique en Indochine, 1er Bureau) hay là tại phòng Học-chính phủ Thống-đốc Saigon nhận cho đến ngày 26 mai 1924 là cùng.

Các văn-bằng Pháp-Việt

1°) Bằng Thanh-chung (Diplôme d'études complémentaires)

Hanoi, Huế 22 mai 19 4
Saigon, Pnom-penh 23 juin 1924

Các đơn xin ứng thi phải để đến phòng Học chính phủ Thống-sứ Hanoi và Khâm-sứ Huế nhận cho đến ngày 11 mai ; phủ Thống đốc Saigon, phủ Khâ n-sứ Pnom-penh nhận cho đến ngày 12 juin là cùng hạn.

2°) Bằng tú tài bản xứ (Brevet d'enseignement secondaire local).

Hanoi 5 juin 1924
Saigon 3 juille 1924

Các đơn xin ứng thi phải để đến nhà Học-chính Đông-pnap tòa nhất (Direction de l'Instruction Publique en Indochine, 1er Bureau) nhận cho đến ngày 25 mai 1924 và phòng Học-chính phủ Thống-đốc Nam-kỳ nhận cho đến ngày 23 juin là cùng hạn.

Cải chính. — Trong mục « *thi bằng Sơ-học Pnap-Việt* » đăng ở số báo hôm kia, nói rằng *đơn xin ứng thi nhận đến ngày 14 mai là cùng hạn*, là vì tờ lai cáo của nhà Học-chính in lầm chữ 24 ra 14. Nay xin cải chính lại là : *Đơn xin ứng thi nhận cho đến ngày 24 mai là cùng hạn.*

Bán công thổ. — Đến ngày thứ năm, 15 mai, hồ 9 giờ sang, tại tòa Đốc-lý Hanoi, sẽ bán đấu giá các công thổ của p ủ toán-quyền đã mua độ trước của công-ti Đô-thị-trạch. cả thảy là 16 khu. Quan Đốc-lý sẽ chủ-trương việc bán ấy cùng với quan p.ó quan-lý sở Công-sản. Mười sáu lô ấy, lô nào chưa được tư nghiệm hai cho đến hơn mà nghiệm trước. Đất bán, đặt giá mỗi thước là một đồng, nhưng mỗi lần mục cả lê.i, t.a cũng phải trả từng 2) đồng một.

RẠP CHỚP BÓNG PALACE

Chương-trình từ ngày thứ tư 9 đến ngày thứ bảy 12 Avril 1924.

THỜI-SỰ PATHÉ

NGƯỜI ĐÀN BÀ KHÔNG XƯNG TÊN
Là một tấn nam-tịch onia tam 5 phần của M. Maurice de Marsan

THỜI-SỰ ECLAIR

Sau phần thứ ba sẽ phim :
NGƯỜI ĐÀN-BÀ KHÔNG XƯNG TÊN
thi en'r'acte

Buổi ban ngày bộ giá, ngày thứ năm, hồi 17 giờ 30

BÁN HẠ GIÁ

Giá bán lẻ tại Hà-nội

Thuốc STIC « PARFAITES » mỗi gói. 0p.08
Thuốc STIC « HAVANE » mỗi gói. . . . . 0 . 10
Thuốc STIC « ANGLAISES » (Thanh-hương) bọc vào hộp hàn kín, mỗi hộp hai mươi điếu. . . . . 0 . 20

Đài kỷ-niệm các chiến sĩ trận-vong. — M. Eckert, quan cai-trị hạng nhất, đốc-lý Hà-nội, nay thay M. Mourroux kiêm chức chánh-tòa hội-đồng xét định về việc lập đài kỷ-niệm các chiến sĩ trận vong về cuộc chiến tranh 1914 1918, tại Hà-nội.

Tòa Thượng-thẩm *Tuần đình hung ác.* Tên Thuận ở cùng làng với lũ tên Ng v-Phiên là tuần đinh, thường hay ăn trộm cắp ở trong làng mà không bao giờ bắt được quả tang. Những bọn tuần đinh cứ phải đền cho các chủ mất trộm cắp, lấy làm căm tức lắm. Một đêm lũ tuần đinh vào nhà tên Thuận đương ngủ đánh thức dậy, trói lại điều ra đồng,vu cho cắt trộm lúa, lấy dao cắt hai ngón tay cái và chực chôn sống. Tòa Nam-án tỉnh Thái bình phạt tên Ngu-ễn-văn Phiên tức Đạo và Ng-bát-Sang mỗi tên 10 năm tội đồ. Tòa Thượng-thẩm y án.

Xé tờ sức mà bạch hung. — Tên Đinh-phương-Mai là phó lý vì có lỗi, quan sở tại tư cách. Có lệnh quan về chánh-đồng đưa giấy tống đạt cách một rồi lại sinh sự lăng mạ và công với người nhà là tên Đinh phương-Thế đánh chánh-tổng. Tòa Nam-án tỉnh Ninh-bình phạt tên Mai và tên Thế mỗi tên 3 tháng tù. Tòa Thượng-thẩm y án phạt tên Mai và tha cho tên Thế.

Đá chết người. — Tên Cu-nhớn cùng đứa em đi bắt cua, gặp cơn mưa chạy vào vườn nhà tên Ng v-Ngọ ẩn. Tên Ngọ nghi là vào ăn cắp chạy ra đá tên Cu-Nhớn một cái, chẳng may phải chỗ phạm lăn ra đấy chết. Tòa Nam-án tỉnh Thái-bình phạt tên Ngu-ễn-văn-Ngọ 7 năm khổ sai Tòa Thượng-thẩm giảm tội cho tên ấy xuống 3 năm tù cho án treo vì nghi là tên Cu-nhớn vào chực ăn cắp, chứ không phải là ẩn mưa.

Lăng mạ mà đọa đánh chết. — Lý-trưởng Nguyễn-đình- hiệu mất trộm khoai cùng người nhà đến khám nhà tên Đỗ đức-Hiếu có tiếng xấu trong làng, nhưng không thấy tang vật gì cả. Tên Hiếu tức lăng mạ lý-trưởng và người nhà và lại đe đánh chết. Tòa Nam-án tỉnh Hà đông phạt tên Hiếu 10 ngày tù. Tòa Thượng-thẩm y án.

Tự tiện bắt người mà hành hung. — Theo lệnh quan huyện Nam-trực, một người làng lệ cần tờ sức đến làng tên Dương-xuân-Huy là xã-đoàn bắt phu đắp đê. Tên Huy thấy người làng lệ đến làng tự sự cho là người lạ, hỏi thế rồi bắt giam. Tòa Nam-án tỉnh Nam-định phạt tên Huy 3 tháng tù. Tòa Thượng-thẩm y án.

Bắt nại đàn bà. Tên Đỗ-văn-Trương là lý-trưởng vì chuyện bắt bình lấy thế cùng với người nhà là tên Đỗ-thị-Hệ đã đánh một người đàn-bà tên là Đỗ-thị-Lịch bị thương, rồi lại nhờ đơ vào miệng nữa. Tòa Nam-án tỉnh Hà-đông phạt tên Trương và tên Thị-Hiệu mỗi tên 6 ngày tù. Tòa Thượng-thẩm y án.

Ngăn trở việc thi phụng và hành hung. Làng Phúc-an về huyện Phù-cừ có hai xom, xóm trong và xóm giao. Hai bên thường vẫn gây sự với nhau. Một hôm bên xóm lương vào hội chùa đương cúng tế. Tên Ng đình-Hiền (là phó hương hộ) cùng với tên Ng-đình-Dưỡng ở xóm giáo đến ngăn cấm không cho cúng tế và sinh sự đanh mấy người bị thương. Tòa Nam-án tỉnh Hưng-yên phạt hai tên ấy mỗi tên 1 tháng tù. Tòa Thượng thẩm giảm mỗi tên xuống 5 đồng, vì xét chỉ phạm việc hành hung mà thôi, còn việc ngăn trở thờ tự thì không đủ chứng cớ.

Ăn cướp. — Tòa Nam-án tỉnh Phú-thọ phạt tên Ng-v-Liên 10 năm khổ sai, Nguyễn-v-Khôi, Trần-văn-Thúc, Trần-văn-Cang mỗi tên 8 năm khổ sai, tên Trần-v-Dũng, Trần-văn-Lanh và Trần-v-Tá mỗi tên 6 năm khổ sai về tội bội mật nhọ, dùng khí giới vào ăn cướp nhà một người tên là Phùng-hữu-Song và bắt những tên phạm phải liên đới với nhau bồi cho sự chữ số tiền là 1028 đồng. Tòa Thượng-thẩm tha cho tên Trần-văn-Cang và y án phạt những tên khác.

Ăn trộm và chứa trau ăn trộm. — Tòa Nam-án tỉnh Ninh-bình phạt tên Phạm-v-Quyên 6 tháng tù về tội ăn trộm trâu và tên Ng-v-Quyan 3 tháng tù về tội chứa trâu ăn trộm. Tòa Thượng-thẩm y án.

Chực ăn trộm lúa. Ng-v-Tự, can về việc chực ăn trộm lúa, phải tòa Nam-án tỉnh Thái-bình phạt 3 tháng tù, được tòa Thượng-thẩm tha vì xét không đủ chứng cớ.

(*Xem tiếp trang thứ ba, cột thứ hai*)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
GẮN TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ neo,
15 chân kính
Mỗi nơi kim có các cơ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11$ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
59, Phố Paul Bert, — HANOI
2009

防溝內河
泰金藥正
茶名子獅

Bản-hiệu đã lâu năm chuyên môn bán các thứ chè tàu Ô-long, Liên-tâm, Thủy-tiên, tại Haiphong hiệu là KIM-THÁI, số nhà 140, ở phố Khách, và có gửi bán ở các hiệu trong Nam-kỳ, Trung-kỳ, Bắc-kỳ, và hiện tại Hanoi, phố hàng Ngang, số nhà 3 cũng có một chi-điểm mới mở. Vậy xin kính mời các quý-khách đến mua hoặc ở xa viết thư đến bản hiệu mua cũng được.

Xin nhân cho kỳ các hiệu chè :
KIM-THÁI hiệu sư-tử ; CÔNG-THÁI hiệu kỳ-lân và LÂM-MẬU, tam-hỷ, ngũ-phúc, tam-nguyên.

Các thứ chè của bản-hiệu thứ nào cũng có thưởng cả.

KIM-THÁI
Haiphong, phố Khách, số 140
Hanoi, phố hàng Ngang, số 3
2101

HIỆU
MINH-DƯƠNG
MAI-CHÍNH TỔNG-CỤC
của Bông pháp Yên-thảo công-ty
BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ
CÁC THỨ THUỐC LÁ VÀ XÌ-GÀ
Giáo phố hàng Gai số 83

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các quí-khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ mà lầm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các quí-khách rõ cho và xin các ngài từ rày để có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhớ rõ :

• Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Trang-tiền, số nhà 54, Hanoi. •

Nay kính,
Ed. MONTÈS,
54, Rue Paul Bert, Hanoi

Tiền hưu bổng của những quan lại từ khi chưa lập nên bảo-hộ.

Quan Toàn-quyền vừa ký nghị-định cho các quan-lại các viên chức bản-xứ bất cứ là hạng nào mà lương bổng có trừ tiền hưu-trí thì được kể cả cái thời hạn công sự với Nam-triều từ khi chưa lập nên bảo-hộ vào cái thời hạn được về hưu-trí. Các quan lại viên chức trước đã công sự với chánh-phủ Bảo hộ, có trừ lương hưu-trí mà sau đổi vào công sự với chánh-phủ Nam-triều thì cũng được kể cái thời hạn sau này để về hưu.

Hưu trí. — M. Đỗ-văn-Lễ, thư-ký thương-chính hạng nhất được về hưu kể từ ngày 1er mai 1924 là ngày hết hạn nghỉ 5 tháng.

M. Leconte tạ thế. — M. Leconte là chủ đồn điền ở Đồn-đu bị đạn ở đầu mà trong báo đã nói đó trước tri nay mới tạ thế tại nhà thương Tây. Mấy hôm trước mổ sọ xong thấy tỉnh dần, đã tưởng là người đau qua khỏi được, nhưng mấy hôm nay nặng nhẹ dần lại thêm bệnh sưng màng học óc, cho nên ngày hôm qua ông tạ thế.

Sở Nông-chính Bắc-kỳ. — M. Cartier, Auguste, thanh-tra hạng nhì ngạch Nông-chính, nay bổ lĩnh chức thanh-tra Sở Nông-chính Bắc-kỳ thay M. Braemer.

Hội Bảo-Anh. — Quan Thống-sứ mới ký nghị định trích ở số chi tiêu Bắc-kỳ năm 1924 lấy số tiền là 2.400 đồng bạc để trợ cấp cho hội Bảo-Anh.

Ngạch tòa Sứ. — M. Đặng-vũ-Viết, tham-tá tập sự ngạch tòa Sứ, nay đổi ra tập sự tuỳ quyền quan Toàn-quyền bổ dụng.

Thưởng hàm. — M. Tô-v-Lương, thư-ký thương-chính, hàm hàn-lâm trước-tác, vì có công trong việc quốc thái vừa rồi, nên được đặc cách thăng hàm hàn-lâm thị-giảng (5.2).

M. Trần-đình-Vi, chánh-bộng chi-ngại, (Hải dương) được thăng chánh Cửu-phẩm văn-giai (9.1).

MM. Ng-đức-Toại, trợ-giáo trường Kỹ-nghệ Hanoi, Phạm-văn-Tu, Mai-thế-Tiêu, Vương-văn-Mâu, Phạm-đình-Kim, Hoàng-văn-Đức, Ng-văn-Bích, Ng-văn-Hanh, Nguyễn-đức-Hân, Nguyễn-văn-Vinh, Lê-xuân-Trạ, đều được thưởng tùng cửu phẩm văn-giai (9.2)

MM. Ng-thế Chung, Đào-đức-Nghi, Đào-công-Hang, Ng-ngọc-Khuê, Ng-long-Hưng, Ng-đức-Diện, Ng-hữu Tuyuh, Phạm-văn Dinh, Đỗ-văn-Nho đều được thưởng tùng cửu-phẩm bá-hộ (9.2).

Các viên cai tơ và sai-phái có tên sau này đều được thưởng hàm tùng cửu-phẩm đội trưởng (9.2)

MM. Ng-văn-Thân, Đặng-công-Cấp, Đặng-công-Ngân.

Dịch trâu bò. — Tại làng Ngưu-ngộ, huyện Bạch-trì (Phú thọ) tại tổng Khê-xuân và Cửu-hoa, phủ Lâm-thao (Phú-thọ), và tại huyện Bất-bạt (Sơn-tây) nay có dịch trâu bò, vậy trâu bò ở các hạt phải giữ gìn theo như lệ đã định.

Bớt được một. — Tên Khách Phi-hùn-Kỳ (Si-yeou-Ky) nay bị trục xuất cảnh ngoại.

VIỆC BẮC-KỲ

PHÚC-YÊN

Ai tin. — Bản quán được tin buồn rằng bà Ngô-thị-Nghi là nội-tướng quan tuần-phủ tri-sĩ Lê-thế-Vỹ ở làng Phù-xá-đoài, Phúc-yên, tạ thế hôm mồng 7 tháng ba ta, tại qui-quán.

Bản-quán có lời kính viếng phu-nhân và chia buồn cùng gia quyến.

LỜI CÁO PHÓ

Chúng tôi lấy làm đau-đớn mà kính cáo cùng các cụ, các quan, các ông, các bà và thân bằng cố hữu biết cho rằng, nội-nhân, thân-mẫu, nhạc-mẫu, nội ngoại tổ mẫu, chúng tôi là :

Mme NGÔ-THỊ-NGHI

hưởng thọ 56 tuổi đã tạ thế ngày 7 tháng 3 ta, tại bản quán là làng Phù-xá-đoài ở Phúc-yên.

Ngày rất đám, vì tang khi bối rối, chúng tôi chưa chọn được ngày, vậy sẽ xin kính trình các ngài sau.

Nay kính cáo.

Quan-phủ : Lê-tiến-Vỹ, Tuần phủ tri-sĩ, Phù-xá-đoài,
Ái-tử : Lê-nguyên-Đỉnh, Lê-nguyên-Hoành, Lê-nguyên-Hoang.
Nữ-tử : Lê-thị-Vàng, Lê-thị-Bính, Lê-thị-Nhung, Lê-thị Trường.
Tế-tử : Mai-trung-Quảng, Nguyễn-xuân-Quán, Nguyễn-tư-Khang, Đỗ-hữu-Nghĩa.

Cập nam nữ nội ngoại tôn đẳng.

Lời đăng báo này thay cho giấy cáo phó

BẮC-NINH

Thưởng hàm về dịp thủy-lạo. — Các viên chức ở Bắc-ninh, có công-lao trong việc thủy-lạo năm 1923, nên đều được thưởng hàm như sau này :

M. Ng-v-Hoàng, chánh-tổng Dương-xá, phủ Thuận-thành, được thưởng tùng bát-phẩm văn-giai (8.2)

MM. Phùng-đình Viễn, chánh-tổng Gia-thuỵ, huyện Gia-lâm, Cao-s-nh-Chuyên, chánh-tổng Kim-sơn, huyện Gia lâm, Lê-v-Bách, phó-tổng Đông-xá, huyện Gia lâm, Ng-huy Quỹ, lý-trưởng Dục-tu, phủ Từ-sơn, đều được thưởng tùng cửu-phẩm văn-giai (4.2).

M. Ng-văn-Tươ quản cơ Bắc-ninh, quán làng Phụng-tu, phủ Thuận thành, được thăng chánh cửu-phẩm đội-trưởng (9. 1.)

Việc cướp ở làng Tập-ninh. — Việc cướp ở làng Tập-ninh, thuộc huyện Quế-dương, mà trong báo đã đăng đó trước thì nay đã thu ra mối. Trong bọn đi ăn cướp thì bắt được tên Vũ-đình-Tuyết là lính khố đỏ đóng ở Bắc-ninh, tên Xuân trước cũng làm lính tập khố đỏ, tên Đông, tên Tiên tên Bảo, tên Hiền, tên Huy tên Thường, tên Đáp, tên Cả Nghi và tên Tụng cả thảy mười một tên.

Còn khẩu súng mà chúng nó dùng đi cướp ở làng ấy mà sau tìm được tại vườn nhà tên Dần là người làng Đại-trang thì nay xét ra là súng ăn cắp của trại khố đỏ Bắc-ninh mà bọn lính khố đỏ là Tao, Đạt, Châu có can phạm vào việc ăn cắp súng ấy. Bọn này đều phải tống giam cả rồi

HẢI-DƯƠNG

Các làng sáp nhập với nhau. — Làng Thiệu-mỹ và làng Thuần mỹ, nay hợp làm một, gọi là làng Thuần-thiện, thuộc về tổng Lập lễ, huyện Thanh-hà.

Làng Vĩ liệt và làng Tiền-liệt, nay hợp làm một, gọi là làng Tiền-vỹ, thuộc về tổng Tiền-liệt, huyện Thanh-hà.

Làng Trầm-nội và làng Nga-hoàng, nay hợp làm một, gọi là làng Nga-trầm, thuộc về tổng Bang-quán, huyện Châu-giang.

VIỆC KINH-ĐÔ

Danh sách các người quốc-sự-phạm được khai phục nguyên-tịch và nguyên hàm. — Mới rồi viên Co-mật có đăng phiến tâu về việc cho những người quốc-sự-phạm năm xưa được khai phục nguyên-tịch, nguyên hàm. Nay bản báo trích dịch bản phiến ấy ra đây.

« Nay tiếp thư của quan Khâm-sứ đại-thần (ở tư số 239) nói rằng : « về khoản gần đây thì án cho các người quốc-sự-phạm ngày trước, nghe tin ấy ai nấy đều đi được phục, mà những người đương còn do dự trông thấy cái ơn ấn chính như thế đều cũng hết lòng nghi ngại.

« Nay xin chiếu như tư số 102, của quí đại thần về ngày 12 tháng 4 năm 1923 kể liệt các người quốc-sự-phạm ngày trước mà lâu nay xét ra không có danh tích gì ra sau này xin cho khai phục nguyên tịch và nguyên hàm v. v. »

« Vậy xin y theo nguyên kê của quí đại-thần, dịch sao tỉnh quán tỉnh danh, hàm phẩm, danh sắc, khoa thứ của các người quốc-sự-phạm ấy ra sau này để hậu phụng ân chỉ, sẽ lục cho các nha sở quan tra cứu hàm phẩm, khoa thứ, danh sắc, của các viên nhân ấy nguyên được ngày trước, cùng lúc bấy giờ đã bị thu bằng sắc quan phục thế nào thì do các bổ nha ấy đăng phiến hậu chỉ tuân hành.

Đăng kê :

1 — Các viên nhân được còn mà xét ra không có thành tích gì.

MM. 1- Lê-Hải, nguyên phó-giám-làm nội-vụ phủ, quán tỉnh Thừa-thiên.

2- Đặng-văn-Vỹ, tú-tài, quán tỉnh Thừa-thiên.

3- Hoàng-xuân-Viên, tú-tài, quán tỉnh Thanh-hóa.

4- Lê-nguyên Thành, tú-tài quán tỉnh Thanh-hóa.

5- Hoàng-nguyên Cát tú-tài quán tỉnh Phúc-yên.

6 Bùi-phúc Dư, tú-tài quán tỉnh Bình-định.

7- Nguyễn-đình-Tân, thị-độc quán tỉnh Quảng-nam

8 Mai-Luyện, tú-tài quán tỉnh Quảng-nam

9 Đinh Hưu tức là Đinh-lịch, tú-tài quán tỉnh Quảng-nam.

11 Lê-Dư, thí-sanh quán tỉnh Quảng-nam.

II — Các viên-nhân đã mất rồi mà gia quyến, tỉnh hạnh đều được hoàn-hảo.

1- Trương-văn-Nhiếp, trước-tác, quán tỉnh Quảng-nam.

2- Đỗ-Tuyển, chủ-sự quán tỉnh Quảng-nam.

3- Trương-ngọc-Phiên, tú-tài quán tỉnh Quảng-nam.

4- Nguyễn-Nhữ, tú-tài quán tỉnh Quảng-nam.

5- Dương Thạch, tú-tài quán tỉnh Quảng nam.

6- Nguyễn Giám, bá-hộ, quán tỉnh Quảng-nam

7- Đặng-Lương, cử-nhân quán tỉnh Quảng-nam.

8 Nguyễn-Phàng, điển bộ quán tỉnh Quảng-nam.

9 Lê-Phổ, chưởng-ấn quán tỉnh Bình-định.

10- Lê-tử-Văn, huấn-đạo quán tỉnh Bình-định.

11- Đinh-Huyến tức là Đinh-Hoán, ngự-sử quán tỉnh Bình-định

12 Lê-Chuẩn, cử-nhân, quán tỉnh Bình-định.

13 Đào-Toại, tú-tài, quán tỉnh Bình-định.

14 Đặng-quang-Trị, lý-trưởng quán tỉnh Bình-định.

15- Ngô trung-Hoàng, tú-tài quán tỉnh Hà-Tĩnh.

Khâm-phụng châu-phê cho lục ra mà làm. Khâm-tỉ ở.

Ô-tô trụt xuống sông. Chiều hôm 2 Avril, tại cầu Thanh-long, nơi trước nhà thuốc đá, có một ông Tây kia đi các xe ô-tô đứng lại đó ghé vào, để cái xe ngoài ngõ, xe để đó nhưng máy vẫn chưa đóng, cứ chạy rề rề luôn, một nỗi thì cái xe tự nhiên nó trụt lăn xuống đốc rồi lăn nhào xuống sông thì ông Tây ấy mới biết liền đi kêu người trục lên đến đây mất gio lâu mới được, xe cũng có bị hư hỏng ít nhiều, nhưng không kể gì.

Ấy cũng bởi một tý vô ý mà xe trụt xuống sông, tí nữa người ta đổ rằng xe ở trên cầu rơi xuống nước.

(Xem trang sáu cột 1)

SẢN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ sáu 11 avril 1924
NGUYỄN-QUỲNH THỊ-ĐIỂM

Tối thứ bảy 12 avril 1924
MÃI-DU-LANG ĐỘC CHIẾM HOA-KHÔI
(Hồi thứ nhất)

Tục-ngữ thường có câu : Sướng anh hàng dầu. Câu ấy đo ở tích hát này.

Tối chủ-nhật 13 avril 1924
MÃI-DU LANG ĐỘC CHIẾM HOA-KHÔI
(Liên hồi)

La cho cái xắc khu nh thành
Ngờ đâu tới đến tay anh hàng dầu:
Không thêm quý c ẳng tưởng giàu
Tình riêng g ợp làm đầu là hơn.

Tối thứ hai 14 avril 1924
Diễn bai tích :
Tích thứ nhất :
THỔ CÔNG THIÊNG
(Hát chèo)
Tích thứ hai :
PHI PHÙNG THỬ NHI
(Trẻ con diễn tuồng)

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có từ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo bình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình là, làm trò-cười cho trẻ-con và người có tri khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!

Ngày mồng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tôi Nội-các phụng lời chỉ phê rằng :

Chiếu nay đã được phòng các MONTÈS qui đọng, có chỉ nên mới thứ rượu bổ để tặng ngự đọ g quc rồi lưu, đáng nên gia thưởng, trước tặc phê thị gửi cho qui được phòng chế-hóa để tiện hành-giả.

Khâm thử.

欽此欽遵
欽賜
欽定
欽差
欽使
欽賜
欽定
欽差
欽使
欽賜
欽定
欽差
欽使
欽賜
欽定
欽差
欽使

• Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ hai chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải kể những hình-kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và rò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Trang-tiền, 54
HANOI
Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư và báo này.

Số 7

Ngũ mỹ Tái-sinh-duyên

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Hoa-văn-phương hiểu sao được những cái nông-nổi ấy, chỉ nghe nói là cứu-phụ chàng *Phùng-học*. Và lại là một ông cử-nhân tiến Kinh thì bội thi cứ một điều thưa hai điều bẩm, ân-cần rót rượu khuyên mời. *Ngụy-lâm-xuyên* thấy *Hoa-văn-phương* kính trọng như vậy, cũng hết sức phụng-thờ.

Một bọn 6 người cùng ngồi uống rượu. *Lâm-chương* bấy giờ không thể nào từ-chối mà đứng dậy về thuyền cho được. *Lâm-chương* nghe lời ấn tiếng nói của *Hoa-văn-phương* chẳng qua chỉ một phường giỏ rằng, chứ không phải là người trong phong nhã. *Lâm-chương* nghĩ thầm không biết quan đốc-học nào mà lại lấy cho anh chàng này đỗ thì cũng là lùng thay !

Số là khi quan đốc-học ở Kinh phụng chỉ về ra thi *Hoa-vinh-ngọc* tường-công đã dặn riêng rằng ra đến *Hàng-châu* xin cho con được đỗ đầu kỳ tuế-khảo. Quan đốc-học nể lòng mà phải vâng lời.

Khi đến *Hàng-châu*, đem quyển văn của *Hoa-văn-phương* ra xem, tức cười không biết đường nào, đã toan bỏ đi, lại sợ mắc lòng *Hoa-vinh-ngọc*. Quan đốc-học bắt đắc-dĩ phải lấy *Phùng học* đỗ đầu, *Tiền-lâm* đỗ thứ hai và miễn-cưỡng cho *Hoa-văn-phương* đỗ thứ ba vậy.

Lại nói chuyện *Mã-ván* đứng ở ngoài cửa *Nã liễu viên*, chờ đợi trong nửa ngày trời, chẳng thấy công-tử ra, nóng lòng sốt ruột mà phàn-nàn một mình rằng :

— Ô-hay ! Thanh bảo-kiếm của ta, chưa bỏ chi đến giá-cả, mà chờ mãi chẳng thấy người ra, là nghĩa làm sao ? đánh lừa cho ta phải chờ đợi trong bấy nhiêu lâu, đến nỗi lòng không dạ đợi !

Bấy giờ có một tên gia-đình hầu *Hoa-văn-phương* ở trong vườn đi ra, sực nghe lời *Mã-ván* nói, liền gọi mà bảo rằng :

Công-tử ta đang cùng các quan uống rượu. Thanh bảo-kiếm của nhà người, công-tử ta đã định mua giúp cho đấy ! Bây giờ nhà người cứ về, sáng mai đến tướng-phủ mà lĩnh tiền.

Mã-ván nghe tên gia-đình nói mấy câu ấy, không thể nào mà nhịn cho được, liền nói :

— Công-tử nào mà cần-đỗ như thế? dám giữ thanh bảo-kiếm của ta mà không nói gì !

Tên gia-đình nói :

Nhà người đứng vững, ta nói cho nghe, kẻo đến khi nghe lời tơ, lại run-sợ mà ngã ! Công-tử ta là con quan đương triều tể-tướng, đóng đầu bằng trăm quan bây giờ đó !

Mã-ván nghe nói, nổi giận mà mắng rằng :

— Muốn tốt thì mau mau đem trả thanh bảo-kiếm của ta, nếu còn trì-chậm hồ lâu, ta sẽ vào đến tận nơi, xách cổ ra mà thử cho mấy quả phật-thủ !

Tên gia-đình cũng nổi giận mà mắng rằng :

— Thằng điên rồ này, mày ăn nói liều mạng thật ! mày nên biết rằng mà tránh khỏi tội vạ. Nhẹ thì giao thì tính mệnh khôn toàn.

Mã-ván quát to lên mà rằng :

Tất phải đánh cho một mẻ, bấy giờ mới biết tay ta !

Tên gia-đình nói :

Có họa mày một gậu gan hùm, cũng vị tất đã dám cần-đỗ đến như thế !

Mã-ván bấy giờ căm-tức bội phần, liền quát lên một tiếng thật to mà rằng :

— Đồ chó chết này ! ta bảy cho nhà-ngươi biết cái quả phật-thủ của ta?

Nói xong, liền đấm cho tên gia-đình ấy một cái. Tên gia-đình ngã lăn xuống đất mà kêu rầm lên, hồi lâu mới trở dậy được. Vừa chạy vừa nói :

Ừ giỏi ! mày đánh ta, ta sẽ bảo cho !

Tên gia đình chạy thẳng vào trong vườn, đến trước *Mai-đình*, bảo với chủ-nhân *Hoa-văn-phương* đang cao-hứng cùng mọi người nói chuyện, ngảnh đầu trông lại, thấy tên gia-đình, liền hỏi :

— Cớ gì thế? tại sao mà thân-thể nhà-ngươi đến nỗi lấm-lập như thế kia?

Tên gia đình nói :

— Dám thưa công-tử ! số là con vừa ra đến ngoài cửa vườn, thấy người bán kiếm đang buộng lời si-ma công-tử Con bảo sáng mai đến tướng-phủ mà lĩnh tiền thì hẵn chẳng phân-biệt phải trái chi cả, liền giơ tay mà đấm đánh con ngã lăn xuống đất. Hẵn lại còn định xông vào để đối-địch cùng công-tử đ ?

Hoa-văn-phương nghe mấy câu của tên gia-đình nói, lại đang ở trước mặt mọi người, sự hổ-thẹn kể sao

Bọn gia-đình bị *Mã-ván* đánh, lộp-ngộp bò dậy, rồng-rắn chạy cả vào trong vườn. *Mã-ván* tức-giận bội phần, quát tháo ầm-ĩ, rồi thẳng cửa vườn tiến vào.

HỒI THỨ IV

Mã-ván tiến vào trong vườn, chẳng trông thấy một đứa nào trong bọn gia-đình cả liền quát lên một tiếng thật to mà rằng :

Đang lúc bình-thì như thế này mà dám cả gan chiếm-đoạt thanh bảo-kiếm của ta. Bây giờ bỏ trốn đâu mất rồi !

Lại nói chuyện bọn gia-đình *Hoa-văn-phương* thấy *Mã-ván* hung-dữ như thế, chỉ sợ hãi tìm t ấy chủ-nhân mình thì c ẳng còn ra thể nào, bắt-đắc-dĩ mới phải tất-tả chạy vào *Mai-lĩnh* ma nói với *Thang-bưu* rằng :

Sự nguy-cấp lắm ! xin ngài cứu hộ cho.

Thang bưu hỏi :

— Sự thể đâu đuôi thế nào ?

Bọn gia-đình kể qua một lượt cho nghe. *Thang-bưu* ức khác đứng dậy rồi nói :

— Dam xin các ngài hãy ngồi đây đợi tôi một chút, để tôi đứng dậy ra xem thế nào.

Thang-bưu vừa ở trên thềm bước xuống thì đã gặp *Mã-ván*.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ •Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Việc Nam-kỳ

SAIGON

Xe hơi đón với xe hơi. — Một cái xe hơi số C. 2620 của một ông quan thú y ở tại Gia-định, bỗn thân ông cầm bánh xe làm chauffeur, mới bị một cái xe hơi khác số C. 1947 đường Paul Blanchy (Saigon) xe hơi của ông thầy thuốc trẻ tuổi, bị hư hao, tuy chưa p ỏng định, song coi đèo cũng phải bị tổn hao bộn bộn.

Xe kéo chạm xe bò. Tại đường d'Espag e có xảy ra một vụ xe kéo chạm xe bò trước nhà hát bóng Modern-Cinéma. Xe bò này của xam Miên-Ý ở đường Frère-Louis người khách Lê-Tà u đánh xe bò, đụng với xe kéo số 2207 (S. 1 C.) tên Dương-văn-Nguồn 21 tuổi, kéo xe. Người ta trên xe và tên xa-phu đều vô hại xe kéo bị tráng hư bánh bên tay mặt, Hai đang tình với nhau êm.

Xe hơi đụng xe máy. — Hồi sớm mới ngày thứ bảy lối 11 giờ, cái Alliot với xe máy đạp ở dưới đường Kinh-lấp đi lên. Lúc xe đạp vừa đi ngang hã g xe của ông Brun, thình lình xe và người đều bị xe hơi số C. 2599 đi hết cả hai.

Xe hơi này ở trên đường d'Espagne quẹo xuống, sốp phơ cho xe chạy co hơi mau một chút nên đến chừng xe quẹo lại thì vừa gặp xe máy ở dưới đi lên, vì gấp qua khó thế xiết bánh kịp, phải đụng xe máy.

Khi xe vừa đụng thì M. A l ot liền nhảy phong lên ngang trên mui xe rồi té luôn qua mé bên kia đường, trầy mặt trầy tay hết. Còn cái xe máy thì bị hai bánh trước xe hơi cán hư bể rào.

Một lúc lâu, ông chủ xe hơi là M. Paumier mới lại, người mới an ủi năn nỉ M. A llio t nói rằng chuyện đó là cũng tại sự rủi ro một chút mà ra cơ nỗi, xin chịu thường xe lại cho.

Chuyện này cũng là may cho tên sốp-phơ nh ều vì nhờ M. Alliot lẹ làng mộ chút nên mới tránh khỏi xe cán. Còn chuyện đụng này phần nhiều là tại nơi tên sốp-phơ mà ra hết thảy, vì họ cho xe chạy mé bên tay trá . Ấy là ỗ về phần họ. Tên sốp-p ơ này cũng nhờ chủ là M. Paumier thường nay rị giúp việc cho nên chuyện mới êm.

Hai sự hại to về việc rủi ro tại quai de Belgique. — Hom chủ-nhật, hồi 12 giờ rưỡi, tại quai de Belgique gần lối nhà Lé paul-Bắc có xảy ra m t vụ xe hơi đụ ng người như sau đây :

Lúc xe hơi số C. 2217 của Ng-văn-Có chạy lối gần xưởng xe đ ện, thì có một đứa con gái Pham-thị G ỏi, 14 tuổi, chạy ngang qua đường nên xe-hơi chạy vừa đến tớp máy lại, không kịp nên dụng đứa trẻ ấy, và lối luôn đến m t khúc đường, 12 thước như ấy, thì G ỏi mới té nằm xuống đất đặng, chừng đ x e hơi chạy tới trước một khúc đường nữa, có chừng 18 thước mới ngừng lại được Chuyện này đâu xảy ra thì cũng tại lối hai bên hết thảy, vì thì G ỏ muốn chạy qua đường mà không xem trước coi sau nên mới ra cớ nỗi. Còn lối về tên sốp phơ là vì cho chạy hỏa tốc, mở hết máy làm phách muốn chừng tai hay giỏi, nên hễ lúc đụng nhằm trẻ nhỏ rồi lọi đến 12 thước xa như thế mà còn ngừng chưa đặng, đã vậy còn chạy trương tới 18 thước xa nữa. Thấy vậy thì hiểu rằng sốp-phơ cho xe chạy mau là dường nào.

Thị Giỏi bị xe cán gẫy xương cánh chã vai và rem cùng mình cả nen phải đ m về nhà thương thì Saigon bo rịt rồi chở luôn vô nhà thương Chợ-lon đặng điều dưỡng.

Cũng lối đó hồi 2 giờ rưỡi xe điện đụng ông men ỗ đâu.

Chú Nguyễn-văn-Đến tuổi lối 30, đi với vợ con vô Chợ-lớn. Tới gần ga Dépôt, chú chang biểu vợ thôi lại mua gì ấy đi để cho chú đi nhận một đồ cốc rồi sẽ lại đi. Lạ quán bị rượu 5 ; chục cứ ngon khoái nên chú cứ uống tới chẳng t ỉ em kể gì đến vợ con còn cho tại ga. Chừng xe lại ga, phát chạy chú Đến mới ngó thấy liền cuỗy lại nuốy lên xe. Nhưng bị ông men hành xớn xát nhảy bụt chơn bị bàn đạp xe đanh tê lỗ đâu.

Lật đật chở chú vô nhà thương Chợ-lớn cho quan lương-y điều trị.

CHỢ-LỚN

Cháy. — Hôm 27 mars 1924, hồi 12 giờ trưa, một ngọn lửa tình cờ phát cháy nơi mái nhà của một kho để tro tại lò gạch Hiệp-hưng ở đường Mé sông Phú-định (Chợ-lọn). Lửa mới vừa phát cháy, kẻ lấy có thiên-hạ chạy tới chữa tắt được kịp, ấy cũng có nhờ trí hóa lẹ làng của một thầy đ ối sắp đặt cách thức mà chữa cho tắt lửa này. Trong lúc ngọn lửa khởi phát, thì thầy đ ối này cũng có mặt tại đó rồi, vì vậy mà thầy lập thế chữa được tắt tức thì, không có điều chi hư hao cả. Cuộc sở phí về phần hư hao chẳng có chi là trọng hệ. Ấy vậy việc rủi mà hóa may, ta cũng nên đề lời khen tặng thầy đ ối nói trên đây, và cũng nên mừng dùm cho chủ lò gạch k ỏi bị điều tai họa.

Tự tử bằng nha-phiện Chú Phước-k ến Trần Hiệp, 18 tuổi, ở quai de Mỹ-tho, nhà số 213, vì buồn lòng nên mới đành giấc trốn trần-gian, liều mình tự tử, uống nha phiến hòa với giấm.

Lú: anh ta uống thì cả nhà không ai hay chi cả, vì là lú ban đêm. Sáng ra nội nhà thấy trưa rồi mà sao anh ta chưa dậy, nên mới vào phòng mà kêu. Trần-Hiệp nằm im l ền, không cựa cậy chi cả, Kêu không nghe ơi nghe hỡi, chừng mẹ lại gần thì thấy con còn một chút hơi hoi hóp. Cả nhà đều khóc rùm nhà chẳng biết sự chi chi cả, chừng thấy trên giế có để cái chén, mới hay biết rằng chang va nuốm s-phiện nên mới ra nông nỗi. Tội nghiệp thay vì trẻ qus, nên thuốc đà lậm vào, nên kho thể cứu cấp nên hồn Trần-tiếp ha khỏi xac, bỏ lại mẹ già em thơ cô út.

Hỏi ra mới rõ biết rằng ch ng thiếu-niên Trần Hiệp này muốn dấu việc nhà, vì cha của chang mơi từ trần cách cũng c ẳng bao lâu, chang vì thương nhớ cha già nên đành lòng bỏ mẹ cùng em thơ dại lại.

MUỐN TRỪ CÁC BỆNH SỐT RÉT CÁCH-NHẬT, BỆNH SỐT RÉT RỪNG

NÊN DÙNG THUỐC

QUINOFORME

hoặc ống, hoặc viên

Tại tất cả các Dược-phẩm Pháp toàn dùng một thứ thuốc này.

Gửi mẫu thí tiết có các nhà bào chế Nhà chế thuốc LACROIX, 20-30, Rue Philippe de Girard — PARIS

Nhà Bán-đồ « TĂM-TĂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu nai)

Người bị bệnh giập và bệnh sốt rét thường hay thấy trong mình một nhọc mà lại rất là lên khổ. Khi bị bệnh thì ăn ầu mỗ hôi, yếu đuối đi, đánh trống ngực ăn không ngon, ngủ không yên, đau lưng đau mình khó chịu, một nhọc lạ thường.

Chân huyết kém lắm đi, thế nên nếu bỏ vào cho chân huyết những chất đã ở trong khi ăm á: chất sắt như thế mà dùng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) thì k ông còn gì để k ỏi lo nữa.

Uống t uốc lấy v à đến đa giầy vì lau ngày không sợ nguy hiểm gì cả. Chỉ trong ch ốm lại thấy k ỏe mạnh như thường; những người các bị bệnh giập mới khỏi yếu đuối, đau lưng đau mình đau đa giầy hay đánh trống ngực mà đ ùng thuốc này thì thấy k oan khoái lạ lung, chỉ uống độ vài lọ thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) này tuổi lại khỏe mạnh như trước.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

2056

yếu đuối vàng vọt

GÂY MÔN

Thuốc SIROP de DESCHIENS có huyết bò

Làm cho Bụng lúc mẫu mẹn, ấy là một vị thuốc của các Tuổng-y trị bịnh.

Thuốc nầy hiệu hay thích hợp với các thứ thuốc có tính nóng. Con nhỏ thường tại hành Parra đều dùng nó.

Tên thuốc là Pana - DESCHIENS ở đường Paul-Bandry và các nhà bán thuốc

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

(HIỆU GÔ-ĐA)

RUE PAUL BERT, HANOI

Pétrole Hahn, nước gội đầu vệ-sinh, và trừ bệnh rụng tóc rất công-hiệu, dùng không có điều gì ngại, mà lại không có bốc lửa.

CHEVEUX
Embellis Conservés Sauvés
PAR L'USAGE DU MERVEILLEUX
Pétrole HAHN

Một lọ : 7 fr. 00

Dùng thuốc phải cẩn-thận mới được!

Rượu bổ-dào : TONIQUE TONKINOIS

Đã mười mấy năm nay Bản-hiệu giao-thiệp với người bản-xứ đã nhiều lắm, và đã được lòng qui-khách tin-cẩn là bởi sự thực-thà ngay-thẳng. Tưởng nay cũng nên nhắc lại để các ngài so-sánh và xuy-xét thì sẽ biết rõ hơn sự thực-thà của Bản-hiệu. Thứ rượu bổ-dào của Bản-hiệu, người bản-xứ đều biết tiếng là một vị thuốc rất rẻ tiền và rất quí để trị các chứng bệnh như : kém ăn-ngủ, mỏi-mệt, còm-yếu, hay chóng mặt nhức đầu, đau xương đau mình, lại rất là bổ sức cho đàn-bà đẻ, người ốm mới khỏe, người gia-yếu sức lực kém có thể khỏe lại như khi trẻ, con nít từ 10 tuổi sẽ được man lớn ! Vì thế thứ rượu nầy đã được vô-số tờ chứng-chỉ là công-hiệu.

Giá bán **2$25** một chai lớn, từ sáu chai trở lên sẽ trừ hoa-hồng.

Hiệu Bào-chế MONTÈS, 54, phố Tràng-tiền, Hanoi.

Lở
Bệnh tràng nhạc
Chứng đau xương



CÁC CHỨNG NGỪA NGÀY NHƯ :

Mụn Nốt-mẫn — Hắc-lào.

Những người nào lở, có bệnh tràng-nhạc, có huyết-quản sưng và có lỗ ở các huyết-quản ấy ở muốn chữa cho khỏi không ??

Nếu muốn chữa khỏi hay là muốn phòng bị những chứng đã kể trên thì cũng chẳng khó gì, chỉ nên biết dùng thuốc ! Nhiều người đã công-nhận thuốc :

Dépuratif Richelet

là có đủ các tính chất hóa-học chữa được các chứng ấy và có thể thay máu rất nhanh. Sự kiến-hiệu rất là chóng và mau vì thuốc ấy chữa ngay ở căn bệnh. Máu thì nhờ thuốc này mà hết cặn cáng các chất bẩn thỉu. Những chỗ lở thì hàn lại mà không phá ra nữa.

Thuốc này còn chữa được các bệnh thấp, đau xương, vân vân.....

Bán ở các hàng lục-hợp to.

1 chang khai

ŒNO KOLA COCA

RƯỢU BỔ

酬補

J. BLANC (*dệ nhất hạng bào-chế*)

Ông L. BLANC (*người nối-nghiệp*)

HANOI (Bắc-kỳ)

chế ra

Giá bán 2$40 một lít

Một ngày hai lần, trước bữa cơm, thì uống một cốc con

每晚午各吸茶各啞沙噦醒敬啖稍

Bán tại : Hiệu Bào-chế J. BLANC

M. nhà Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) Hanoi

2099

SÀ-PHÒNG

DẦU THƠM XOA TÓC

NƯỚC HOA THƠM

SÁP MỠ

Rachod Frères & Cie LYON

2056

MỚI SANG NHIỀU

Chục xe — Nan hoa — Vòng bánh

Vải cà-cuống lợp mui — Cao-xu hơm và Cao-xu đặc vân vân...

Hỏi giá tại Bản-hiệu

SOCIÉTÉ FRANÇAISE DE TRANSPORTS

SOCIÉTÉ ANONYME AU CAPITAL DE 1.800.000 FRANCS

7, Boulevard Bobillot, Hanoi

2099

RƯỢU NHO J. K. WATSON

Là một thứ thuốc bổ mạnh nhất, rất phép chế thuốc này khảo-cứu đã lâu năm, và cái cách làm, lại tinh-vi cẩn-thận, nên thuốc này là một thứ bổ mạnh nhất.

Những khi cơ-thể cần dùng phải bổ dưỡng rất mạnh, thì dùng thuốc này chắc và nhậy lắm.

Bệnh huyết suy, bệnh gầu yếu, bệnh gíhíp, bệnh sốt rét rừng, v. v.

Uống một cốc nhỏ (liqueur) hai mươi phút trước hai bữa ăn chính.

Giá bán : 2$50 một litre

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul-Bert, Hanoi

ĐƯỜNG SANG LÀO

PHẠM-VĂN-PHI & Cie Ở VINH

GIÁ TIỀN

Hạng nhất tây ngồi : 20$00

Hạng nhì ta hay đi : 20$00

Trẻ con từ 3 đến 7 tuổi trả nửa tiền.

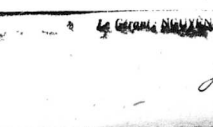
LỜI RẶN — Phải hỏi chỗ ngồi trước 24 giờ.

Có xe riêng để cho thơ riêng từng chuyến một, ai muốn thơ nên đánh giấy thép trước 2 ngày.

Nên đi ngay kẻo mưa đến không đi được nữa.

Có xe chở thơ và hành khách từ Vinh đến Thakhek qua Napé

Service provisoire



THỜI GIỜ XE CHẠY

Ở Vinh đi. — Chủ-nhật đúng 6 giờ sáng chạy lên Napé ngủ. Sáng hôm sau đúng 6 giờ sáng Napé chạy lên Thakhek vừa kịp tàu thủy lên Vientiane.

Ở Thakhek xuống. — 7 giờ sáng thứ ba chờ tàu thủy ở Vientiane tới Thakhek thì xe auto mới chạy về Napé ngủ. Sáng hôm sau ở Napé về Vinh. Hành khách về có thể ra Hanoi đi chuyến tàu hoả 2 giờ chiều hoặc đi chuyến tàu đêm cũng được.